

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

Số: 429 /TCT- TT&KT
V/v hoàn thuế GTGT có rủi ro cao

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thời gian vừa qua, Tổng cục Thuế nhận được báo cáo của một số Cục Thuế về việc hoàn thuế có rủi ro cao tại một số doanh nghiệp có hàng hóa nhập khẩu (linh kiện điện tử, máy tính) có mẫu mã và đặc tính kỹ thuật giống nhau khi nhập khẩu thì các doanh nghiệp khai báo giá trị rất thấp nhưng khi xuất khẩu thì một số doanh nghiệp khác lại khai báo giá trị rất cao và chênh lệch khoảng hơn 50 lần; Các lô hàng xuất khẩu của doanh nghiệp thường có giá trị rất cao, mỗi lô hàng xuất khẩu có trọng lượng chỉ vài kilogam đến vài chục kilogam nhưng trị giá khai báo lên đến vài tỷ đồng hoặc vài chục tỷ đồng. Việc này đã dẫn đến tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về việc mua bán hóa đơn, kê khống giá trị hóa đơn trong nội địa để nâng khống giá trị hàng hóa xuất khẩu nhằm chiếm đoạt tiền hoàn thuế giá trị tăng (GTGT).

Cơ quan Hải quan qua đấu tranh với các hành vi chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới của một số doanh nghiệp tại địa bàn khu vực phía Nam đã xác định một số công ty có hành vi chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT, phần lớn các công ty liên quan đến vụ án là doanh nghiệp không có thật, một số doanh nghiệp do đối tượng thuê hoặc mua lại... để thực hiện hành vi phạm tội.

Đến nay cơ quan Hải quan và C03- Bộ Công an đã họp và thống nhất với Viện Kiểm sát nhân dân tối cao *khởi tố vụ án về các tội: Tội buôn lậu (Điều 188); tội vận chuyển trái phép hàng hóa, tiền tệ qua biên giới (Điều 189); tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức (Điều 341)*.

Qua các vụ việc vi phạm nêu trên, Tổng cục Thuế tổng hợp một số hành vi vi phạm chiếm đoạt tiền hoàn thuế điển hình như:

- Một số doanh nghiệp có hàng hóa nhập khẩu (linh kiện điện tử, máy tính) có mẫu mã và đặc tính kỹ thuật giống nhau nhưng khi nhập khẩu thì một số doanh nghiệp khai báo giá trị rất thấp, khi xuất khẩu thì một số doanh nghiệp khác lại khai báo giá trị rất cao, chênh lệch khoảng hơn 50 lần; hay các lô hàng xuất khẩu của doanh nghiệp có giá trị rất cao, mỗi lô hàng xuất khẩu có trọng lượng chỉ vài kilogam đến vài chục kilogam nhưng trị giá khai báo lên đến vài tỷ đồng hay vài chục tỷ đồng. Việc này tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về việc mua bán hóa đơn trong nội địa để nâng khống giá trị hàng hóa xuất khẩu nhằm chuyển tiền bất hợp pháp, chiếm đoạt tiền hoàn thuế GTGT.

- Các doanh nghiệp bán hàng cho các doanh nghiệp xuất khẩu hàng linh kiện điện tử đều không có tại địa chỉ đăng ký kinh doanh, thường xuyên thay đổi thông tin về địa chỉ trụ sở chính, chủ doanh nghiệp, người đại diện pháp luật, thông tin về nơi đăng ký quản lý thuế...

- Chuyển tiền qua lại giữa các đối tượng có quan hệ với nhau (như người trong gia đình...) trong việc mua/bán hàng hóa, dòng tiền chuyển đến, chuyển đi, cụ thể các công ty xuất khẩu chuyên khoản tiền mua hàng hoá, dịch vụ cho F1 hoặc chuyển khoản trực tiếp cho F1 (tùy theo điều kiện hợp đồng). Sau đó, lại tiếp tục chuyển khoản cho các Công ty F2; các cá nhân ở các Cty F2 lại tiếp tục rút tiền mặt hoặc chuyển khoản cho các cá nhân không phải là doanh nghiệp mua hàng của F2 để nộp tiền vào tài khoản của Công ty F2 hoặc F1.

- Hồ sơ xuất khẩu hàng hoá như hợp đồng, hoá đơn, sổ kê toán, chứng từ thanh toán không khớp đúng với bản chất kinh tế theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế, Luật Thuế GTGT và các văn bản quy phạm pháp luật về hướng dẫn quản lý sử dụng hoá đơn.

- Các doanh nghiệp xuất khẩu linh kiện điện tử thực chất không thực hiện giao dịch với phía nước ngoài mà chỉ nhận được phí hoa hồng đối với dịch vụ xuất khẩu.

- Doanh nghiệp mua hàng (bên nhập khẩu) không tồn tại hoặc là doanh nghiệp bất hợp pháp tại cơ quan nước sở tại.

Để kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm nêu trên, Tổng cục Thuế yêu cầu Cục Thuế các tỉnh, thành phố nghiêm túc thực hiện các công việc sau:

1. Rà soát các doanh nghiệp kinh doanh hàng hoá có rủi ro cao (linh kiện điện tử, gỗ và các sản phẩm từ gỗ, hàng nông lâm thuỷ hải sản...) để thực hiện thanh tra, kiểm tra theo nội dung hướng dẫn tại các Công văn hướng dẫn của Tổng cục thuế số 2928/TCT-TTKT ngày 22/7/2020 về thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT và số 4569/TCT-TTKT ngày 27/10/2020 về hoàn thuế GTGT có rủi ro cao. Căn cứ hồ sơ thực tế và đối chiếu với quy định của pháp luật để xử lý về hoàn thuế GTGT theo quy định.

2. Khi thanh tra, kiểm tra về hoàn thuế GTGT cần thực hiện đối chiếu hồ sơ thực tế, bản chất các giao dịch và so sánh với các quy định của pháp luật về thuế để kịp thời phát hiện hành vi vi phạm (nếu có) để xử lý theo quy định. Việc thực hiện thanh tra, kiểm tra hoàn thuế GTGT phải được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra. Kết thúc thanh tra, kiểm tra sau hoàn, đề nghị Cục Thuế các tỉnh, thành phố tập trung đôn đốc thu hồi hoàn tiền thuế GTGT và xử lý vi phạm về thuế theo quy định.

3. Trường hợp qua thanh tra, kiểm tra xác định công ty có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thuế thì thực hiện thu thập, củng cố đầy đủ hồ sơ pháp lý để chuyển thông tin và các dấu hiệu vi phạm pháp luật (nếu có) đến cơ quan Công an theo quy định tại Thông tư liên tịch số 01/2017/TTLT-BCA-BQP-BTC-BNN&PTNT-VKSNDTC ngày 29/12/2017 quy định việc phối hợp giữa các cơ

quan có thẩm quyền trong việc thực hiện một số quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 về tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố. Trường hợp vụ việc phức tạp cần chủ động báo cáo UBND tỉnh, thành phố để phối hợp với các cơ quan có liên quan trong cùng tỉnh, thành phố để kịp thời kiểm tra, xác minh làm rõ hành vi vi phạm.

4. Chủ động rà soát các trường hợp tương tự đối với các mặt hàng có rủi ro cao về hoàn thuế GTGT; đồng thời công khai thông tin về các công ty vi phạm pháp luật về thuế, các công ty có hành vi mua bán hóa đơn bất hợp pháp đến người nộp thuế để kịp thời ngăn chặn và xử lý các trường hợp tương tự, tránh thất thu NSNN.

5. Tiếp tục phối hợp với cơ quan Hải quan để kịp thời trao đổi và cung cấp thông tin theo Quyết định số 2413/QĐ-BTC ngày 23/11/2017 về việc ban hành Quy chế trao đổi thông tin giữa cơ quan Hải quan và cơ quan Thuế.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các Cục Thuế báo cáo kịp thời về Tổng cục Thuế (Vụ Thanh tra- Kiểm tra thuế) để xin ý kiến chỉ đạo. Báo cáo bằng văn bản gửi về Tổng cục Thuế (*email: datuan01@gdt.gov.vn, số điện thoại liên lạc: 0967575388*).

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục Thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Vụ TTHT, KK (để p/h);
- Lưu: VT, TTKT. 62

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Chí Hùng